

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 504

#### Phẩm 8: PHƯỚC TỰ (2)

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào dạy cho một hữu tình an trụ quả Dự lưu thì sẽ được phước đức còn nhiều hơn giáo hóa các hữu tình ở châu Thiệm-bộ đều an trụ nơi mười nẻo nghiệp thiện. Vì sao? Vì khi các hữu tình an trụ nơi mười nẻo nghiệp thiện thì vẫn chưa thoát hẳn cảnh giới địa ngục, bàng sinh, ngạ quỷ. Nếu các hữu tình trụ ở quả Dự lưu, liền vĩnh viễn thoát khỏi các đường ác hiểm, hướng chi là giáo hóa, làm cho họ an trụ quả vị Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, sẽ đạt được phước đức thù thắng hơn kia rất nhiều.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các hữu tình ở châu Thiệm-bộ đều được an trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, được nhiều phước đức, nhưng không bằng có người giáo hóa chỉ một hữu tình, an trụ nơi Độc giác Bồ-đề. Vì sao? Vì công đức của Độc giác Bồ-đề hơn Dự lưu... gấp trăm ngàn lần.

Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa các hữu tình ở châu Thiệm-bộ đều an trụ Độc giác Bồ-đề, tuy được nhiều phước đức, nhưng không bằng có người giáo hóa một hữu tình đạt được quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì nếu giáo hóa hữu tình đạt được quả vị Giác ngộ cao tột, thì làm cho Phật nhãn ở thế gian không đoạn tuyệt. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì do có Đại Bồ-tát, liền có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, cũng có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chuyển pháp luân vi diệu cứu độ các hữu tình. Các Đại Bồ-tát đều nương tựa Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được thành tựu. Vì thế? Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nào biên chép kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho người khác đọc tụng. Nếu biên chép truyền bá cùng khắp thì được phước đức nhiều hơn trường hợp trên vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho đến pháp lành của thế gian và xuất thế gian nương tựa pháp lành này thì thế gian liền có dòng dõi lớn Sát-đế-lợi cho đến dòng dõi lớn Cư sĩ; bốn Đại thiên vương cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ; cũng có Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng; cũng có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, tất cả Đại Bồ-tát thực hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; cũng có quả Dự lưu cho đến có quả vị của chư Phật.

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở châu Thiệm-bộ lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở bốn đại châu đều được an trụ mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở bốn đại châu lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở tiểu thiên giới đều được an trụ mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở tiểu thiên giới lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở trung thiên giới đều được an trụ mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở trung thiên giới lại. Nếu thiện

nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở đại thiên giới đều được an trụ mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở đại thiên giới lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở mười phương hằng hà sa thế giới đều được an trụ mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở mười phương hằng hà sa thế giới lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở tất cả thế giới mười phương đều được an trụ mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các hữu tình ở châu Thiệm-bộ, đều được an trụ bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này nhờ nhân duyên ấy mà được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật bảo Kiều-thi-ca:

–Nếu thiện nam, thiện nữ nào biên chép kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho người khác đọc tụng. Nếu biên chép lưu truyền cùng khắp, thì các thiện nam, thiện nữ này sẽ được phước đức nhiều hơn trường hợp trên. Vì sao? Kiều-thi-ca, trong nghĩa bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho đến tất cả pháp vô lậu, các thiện nam, thiện nữ đã học, sẽ học, đang học trong đó; hoặc có người đã nhập, đang nhập, sẽ nhập Chánh tánh ly sinh chủng tánh Thanh văn, dần dần cho đến đã chứng, đang chứng, sẽ chứng quả A-la-hán; hoặc có người đã nhập, đang nhập, sẽ nhập Chánh tánh ly sinh của chủng tánh Độc giác, dần dần cho đến đã chứng, đang chứng, sẽ chứng Độc giác Bồ-đề; hoặc có người đã nhập, đang nhập, sẽ nhập Chánh tánh ly sinh của chủng tánh Bồ-tát, dần dần tu hành các hạnh Bồ-tát đã chứng đắc, đang chứng đắc, sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Kiều-thi-ca, trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã thuyết tất cả pháp vô lậu. Đó là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng, hoặc vô lượng, vô biên Phật pháp khác, tất cả pháp vô lậu đều được thuyết trong đây.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào giáo hóa một hữu tình an trụ quả Dự lưu được phước đức, còn nhiều hơn giáo hóa các hữu tình ở châu Thiệm-bộ đều được an trụ bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Vì sao? Vì các hữu tình tuy an trụ bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông nhưng vẫn không thoát khỏi cõi địa ngục, bàng sinh, ngạ quỷ. Nếu các hữu tình an trụ quả Dự lưu, liền được chấm dứt, thoát khỏi các đường hiểm ác, hướng chi là giáo hóa họ an trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán sẽ đạt được nhiều phước đức mà trên kia không bằng.

Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào giáo hóa các hữu tình ở châu Thiệm-bộ, đều được an trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, tuy được nhiều phước đức nhưng vẫn không bằng có người giáo hóa một hữu tình, làm cho vị ấy được an trụ Độc giác Bồ-đề. Vì sao? Vì công đức của Độc giác Bồ-đề thù thắng hơn Dự lưu... gấp trăm ngàn lần.

Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào giáo hóa hữu tình ở châu Thiệm-bộ, đều được an trụ Độc giác Bồ-đề, tuy được nhiều phước đức nhưng vẫn không bằng có người giáo hóa một người đạt được quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì nếu giáo hóa hữu tình, làm cho đạt được quả vị Giác ngộ cao tột, thì làm cho Phật nhân ở thế gian không đoạn

tuyệt. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì do có Đại Bồ-tát, nên có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, cũng có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chuyển pháp luân vi diệu độ thoát chúng hữu tình. Các Đại Bồ-tát đều nương tựa Bát-nhã ba-la-mật-đa mà thành tựu. Vì thế, Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ, biên chép kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, hoặc chuyển tay nhau biên chép, truyền bá cùng khắp, được phước đức nhiều hơn trên vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho đến pháp lành thế gian và xuất thế gian. Nương tựa pháp lành này thì thế gian liền có dòng dõi lớn Sát-đế-lợi cho đến có quả vị của chư Phật.

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở châu Thiệm-bộ lại. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở bốn đại châu, đều được an trụ bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở bốn đại châu lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở tiểu thiên giới, đều làm cho an trụ bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở tiểu thiên giới lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở trung thiên giới, đều an trụ bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở trung thiên giới lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở đại thiên giới đều an trụ bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở đại thiên giới lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở mười phương hằng hà sa thế giới, đều được an trụ bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, gác việc giáo hóa hữu tình ở mười phương hằng hà sa thế giới này lại. Nếu thiện nam, thiện nữ giáo hóa hữu tình ở tất cả thế giới mười phương đều được an trụ bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Nói có khác trên không?

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, thì được nhiều phước đức hơn việc giáo hóa hữu tình ở một châu Thiệm-bộ đều được an trụ mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông, cũng hơn việc giáo hóa hữu tình ở bốn đại châu, cũng hơn việc giáo hóa hữu tình ở tiểu thiên thế giới, cũng hơn việc giáo hóa hữu tình ở trung thiên thế giới, cũng hơn việc giáo hóa hữu tình ở đại thiên thế giới, cũng hơn việc giáo hóa hữu tình ở mười phương hằng hà sa thế giới, cũng hơn việc giáo hóa hết hữu tình ở mười phương thế giới đều được an trụ mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông.

Kiều-thi-ca, trong đây, tư duy đúng lý, nghĩa là chẳng phải hai, chẳng phải không hai hành, chỉ vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột nên tư duy Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến vì chẳng phải hai, chẳng phải không hai hành, chỉ vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột, nên tư duy trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, dùng vô lượng môn để thuyết giảng cho người khác, bằng cách tuyên

thuyết, hiển thị, khai sáng, diễn giải, giải thích rõ ràng phân biệt ý nghĩa để họ hiểu dễ dàng thì được phước đức nhiều hơn tự mình lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa gấp vô lượng lần.

Kiều-thi-ca, trong đây nghĩa lý Bát-nhã ba-la-mật-đa là nghĩa lý của Bát-nhã ba-la-mật-đa này, không nên dùng hai tướng để quán, cũng không nên dùng không hai tướng để quán, chẳng phải là có tướng, chẳng phải là vô tướng, chẳng phải là nhập, chẳng phải là xuất, chẳng phải là tăng, chẳng phải là giảm, chẳng phải là nhiễm, chẳng phải là tịnh, chẳng phải là sinh, chẳng phải là diệt, chẳng phải là lấy, chẳng phải là bỏ, chẳng phải là chấp, chẳng phải là bất chấp, chẳng phải là trụ, chẳng phải là không trụ, chẳng phải là thật, chẳng phải là không thật, chẳng phải là hợp, chẳng phải là tan, chẳng phải là tương ứng, chẳng phải là không tương ứng, chẳng phải là ít phần, chẳng phải là chẳng ít phần, chẳng phải là toàn phần, chẳng phải là chẳng phải toàn phần, chẳng phải là nhân duyên, chẳng phải là chẳng phải nhân duyên, chẳng phải là pháp, chẳng phải là chẳng phải pháp, chẳng phải là chân như, chẳng phải là chẳng phải chân như, chẳng phải là thật tế, chẳng phải là chẳng phải thật tế. Nghĩa lý như vậy có vô lượng môn.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào tự mình đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, dùng vô lượng pháp môn giảng rộng cho người khác, tuyên thuyết, hiển thị, khai sáng, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý làm cho người kia dễ hiểu, thì được phước đức nhiều hơn phước đức trên vô lượng, vô biên.

Khi ấy, Thiên đế Thích liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ đó phải dùng các loại văn nghĩa thiện xảo để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho người khác.

Phật bảo Thiên đế Thích:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Các thiện nam, thiện nữ phải dùng các loại văn nghĩa thiện xảo để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho người khác.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ có thể dùng các loại văn nghĩa thiện xảo để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho người khác, thì thành tựu vô lượng, vô biên công đức lớn không thể nghĩ bàn.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nào trọn đời mình, dùng vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đèn sáng và đủ loại vật dụng khác mà cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở mười phương vô lượng, vô biên thế giới.

Có các thiện nam, thiện nữ, tự mình đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý; lại theo các loại văn nghĩa thiện xảo, dùng vô lượng môn để giảng rộng cho người khác bằng cách tuyên thuyết, trình bày, diễn giảng, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý để người kia dễ hiểu, thì sẽ được phước đức hơn trên rất nhiều. Vì sao? Vì chư Phật ba đời đều nương tựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa để tinh tấn tu học, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào ở vô lượng, vô biên đại kiếp, dùng hữu sở đắc làm phương tiện, siêng năng tu học Bồ đề cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Còn có thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý; lại

dùng các loại văn nghĩa thiện xảo, dù chỉ trong chốc lát thuyết giảng cho người khác bằng cách tuyên thuyết, trình bày, khai sáng, diễn giảng, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý để cho họ dễ hiểu, thì được phước đức hơn trên rất nhiều.

Kiều-thi-ca, người còn hữu sở đắc nghĩa là thiện nam, thiện nữ, khi tu hành bố thí, liền nghĩ như vậy: “Ta là người bố thí, người kia là kẻ nhận, đây là quả của sự bố thí, thí và vật thí.” Khi người kia tu bố thí như vậy gọi là trụ bố thí chứ không gọi Bố thí ba-la-mật-đa.

Khi tu Tịnh giới, lại nghĩ như vậy: “Ta tu trì giới, vì để hộ trì giới. Đây là quả của giới và giới được trì.” Khi người kia tu giới như vậy gọi là trụ tịnh giới chứ không phải Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Khi tu An nhẫn lại nghĩ như vậy: “Ta tu an nhẫn, vì để hộ trì sự cố kia. Đây là quả của nhẫn nhục và tự tánh nhẫn nhục.” Khi người kia tu nhẫn như vậy gọi là trụ an nhẫn chứ không phải An nhẫn ba-la-mật-đa.

Khi tu Tinh tấn, lại nghĩ như vậy: “Ta tu tinh tấn vì để đoạn trừ sự biếng nhác. Đây là quả tinh tấn và tự tánh tinh tấn.” Khi người kia tu tinh tấn như vậy gọi là trụ tinh tấn chứ không phải Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Khi tu Tĩnh lự, lại nghĩ như vậy: “Ta tu thiền định, kia là cảnh tịnh, đây là quả tịnh và tự tánh định.” Khi người kia tu thiền định như vậy gọi là trụ tĩnh lự chứ không phải Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Khi tu Bát-nhã lại nghĩ như vậy: “Ta tu trí tuệ, kia là cảnh tuệ, đây là quả tuệ và tự tánh tuệ.” Khi người kia tu trí tuệ như vậy gọi là trụ Bát-nhã chứ không phải Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này dùng hữu sở đắc làm phương tiện, cho nên không được viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa là Bố thí...

Lúc đó, trời Đế Thích liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát làm sao tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa là Bố thí... được viên mãn?

Phật bảo Thiên đế Thích:

–Khi Đại Bồ-tát tu hành bố thí, không nghĩ mình cho, người nhận, quả thí và vật cho. Như vậy, cho đến khi tu hành Bát-nhã, không nghĩ mình là người trí tuệ, cảnh tuệ, quả tuệ và tự tánh tuệ. Vì dùng vô sở đắc làm phương tiện cho nên Đại Bồ-tát liền được viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa là Bố thí...

–Kiều-thi-ca, các Đại Bồ-tát nên dùng trí tuệ vô sở đắc như vậy và các văn nghĩa thiện xảo để tuyên thuyết Bát-nhã cho đến Bố thí ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì ở đời vị lai sẽ có các thiện nam, thiện nữ, dùng hữu sở đắc làm phương tiện, vì người khác tuyên thuyết tương tự Bát-nhã cho đến Bố thí ba-la-mật-đa. Người mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, nghe thuyết tương tự Bát-nhã cho đến Bố thí ba-la-mật-đa, tâm liền mê lầm, thoái thất trung đạo; cho nên phải dùng trí tuệ vô sở đắc và các loại văn nghĩa thiện xảo vì người phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột mà tuyên thuyết Bát-nhã cho đến Bố thí ba-la-mật-đa.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, sao gọi là tuyên thuyết tương tự Bát-nhã, Tĩnh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa?

Phật bảo Thiên đế Thích:

–Nếu các thiện nam, thiện nữ tuyên thuyết sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bát-nhã...

hữu sở đắc, như vậy gọi là tuyên thuyết tương tự Bát-nhã, Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa.

Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, sao gọi là các thiện nam, thiện nữ lại tuyên thuyết sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bát-nhã... hữu sở đắc?

Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột mà tuyên thuyết sắc cho đến thức là thường hoặc vô thường, lạc hoặc khổ, ngã hoặc vô ngã, tịnh hoặc bất tịnh. Như vậy cho đến tuyên thuyết trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là thường hoặc vô thường, lạc hoặc khổ, ngã hoặc vô ngã, tịnh hoặc bất tịnh. Còn nói như vậy: “Nếu ai có thể y cứ vào các pháp như vậy để tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, thì gọi là tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.”

Lại nói như vậy:

–Người tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, phải nên cầu sắc cho đến trí Nhất thiết tướng, hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có thể cầu các pháp như vậy mà tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, thì gọi là tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Kiều-thi-ca, nếu có người cầu sắc cho đến trí Nhất thiết tướng như vậy, là thường hoặc vô thường, hoặc khổ hoặc lạc, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nương tựa các pháp này mà tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, thì Ta gọi là tu hành tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa có sở đắc.

Kiều-thi-ca, nếu tuyên thuyết như trên, nên biết đều là tuyên thuyết tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa có sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào vì người phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột tuyên thuyết Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, nói như vậy: “Lại đây thiện nam, ta sẽ dạy cho ông tu học Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Nên y theo lời dạy của ta mà tu học, sẽ mau chóng an trụ địa đầu tiên cho đến địa thứ mười của Bồ-tát.”

Kiều-thi-ca, người đó dùng có tướng và có sở đắc làm phương tiện, y vào sự vọng tưởng về giai đoạn, dạy tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, gọi là tuyên thuyết tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào vì người phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nói như vậy: “Lại đây thiện nam, ta sẽ dạy cho ông tu học Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Nên người y theo lời dạy của ta mà tu học, thì mau chóng vượt qua bậc Thanh văn, Độc giác... chóng nhập vào Chánh tánh ly sinh Bồ-tát, được Vô sinh pháp nhẫn của các Bồ-tát và thần thông thù thắng của Bồ-tát có thể ở tất cả cõi Phật mười phương để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Do đó, mau chứng trí Nhất thiết trí.”

Kiều-thi-ca, người kia dùng có tướng và có sở đắc làm phương tiện, y vào sự việc tưởng về giai đoạn, dạy tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, thì gọi là tuyên thuyết tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ bảo người Chủng tánh Bồ-tát thừa rằng: “Nếu đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, nhất định sẽ được vô lượng, vô biên công đức.”

Kiều-thi-ca, người đó dùng có tướng và có sở đắc làm phương tiện nên nói như vậy, gọi là tuyên thuyết tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ bảo người Chủng tánh Bồ-tát thừa rằng: “Ông đối với chư Phật Thế Tôn ba đời, từ lúc mới phát tâm cho đến rốt ráo, có được bao nhiêu căn lành đều nên tùy hỷ, tập hợp tất cả vì các hữu tình mà hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột.”

Kiều-thi-ca, người đó dùng có tướng và có sở đắc làm phương tiện, nên nói như vậy, thì gọi là tuyên thuyết tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Bấy giờ Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, sao gọi là tuyên thuyết chân chánh Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ dùng vô sở đắc làm phương tiện tuyên thuyết Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa gọi là tuyên thuyết chân chánh Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Sao gọi là các thiện nam, thiện nữ dùng vô sở đắc làm phương tiện, tuyên thuyết Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Bồ-đề Đại thừa mà tuyên thuyết Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, nói như vậy: “Thiện nam đến đây, ông nên tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Khi ông đang tu không nên quán sát sắc cho đến trí Nhất thiết tướng, hoặc thường hoặc vô thường, hoặc khổ hoặc lạc, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.” Vì sao? Thiện nam, vì sắc, tự tánh không của sắc, cho đến trí Nhất thiết tướng, tự tánh không của trí Nhất thiết tướng. Tự tánh sắc này tức chẳng phải tự tánh, cho đến tự tánh trí Nhất thiết tướng này tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức là Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa này thì sắc, cho đến trí Nhất thiết tướng đều chẳng thể nắm bắt được. Pháp kia thường vô thường, khổ lạc, ngã vô ngã, tịnh bất tịnh, cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đây không có sắc... có thể nắm bắt được, huống gì pháp kia thường vô thường, khổ lạc, ngã vô ngã, tịnh bất tịnh có thể nắm bắt được. “Thiện nam, nếu ông có thể tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa như thế, thì gọi là tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này nói những lời như vậy gọi là tuyên thuyết chân chánh Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào vì người phát tâm Đại thừa Bồ-đề, tuyên thuyết Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, nói như vậy: “Thiện nam hãy đến đây, ta sẽ dạy cho ông tu học Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Khi ông tu học chớ quán có một chút pháp có thể trụ, có thể vượt, có thể nhập, có thể đắc, có thể chứng, có thể lắng nghe, sẽ đạt được công đức thù thắng và có thể tùy hỷ hồi hướng đến Bồ-đề. Vì sao? Thiện nam, vì đối với Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa này, hoàn toàn không có chút pháp nào có thể trụ, có thể vượt, có thể nhập, có thể đắc, có thể chứng, có thể lắng nghe, sẽ đạt được công đức thù thắng và có thể tùy hỷ hồi hướng đến Bồ-đề. Vì sao? Vì tự tánh của tất cả pháp đều không. Nếu tự tánh không thì không thật có. Nếu không thật có thì là Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã cho

đến Bồ thí ba-la-mật-đa, hoàn toàn không có một chút pháp gì có nhập, có xuất, có sinh, có diệt, có đoạn, có thường, có một, có khác, có đến, có đi mà có thể nắm bắt được.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nói những lời ấy ngược lại với tất cả những điều đã nói ở trong các phần trên, thì gọi là tuyên thuyết chân chánh Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Vì vậy Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ, nên đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, nên dùng các loại văn nghĩa thiện xảo để thuyết giảng cho người khác bằng cách tuyên thuyết, trình bày, khai sáng giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý để người kia dễ hiểu.

Kiều-thi-ca, do nhân duyên này nên Như Lai nói rằng: “Nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, lại dùng các loại văn nghĩa thiện xảo dù chỉ trong chốc lát thuyết giảng cho người khác bằng cách tuyên thuyết, trình bày khai sáng, diễn giảng, giải thích rõ ràng phân biệt nghĩa lý để họ dễ hiểu, thì đạt được công đức hơn trên rất nhiều.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các hữu tình ở châu Thiệm-bộ, các hữu tình ở bốn đại châu, các hữu tình ở tiểu thiên thế giới, các hữu tình ở trung thiên thế giới, các hữu tình ở đại thiên thế giới, các hữu tình ở mười phương hằng hà sa thế giới, các hữu tình ở mười phương vô biên thế giới đều an trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này, do nhân duyên có được nhiều phước đức không?

Thiên đế Thích bạch:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật bảo Kiều-thi-ca:

–Nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng vô lượng môn văn nghĩa thiện xảo thuyết giảng cho người khác bằng cách tuyên thuyết, trình bày, diễn giảng, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý để họ dễ hiểu, lại nói như vậy: “Thiện nam đến đây, ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, thông thuộc rành rẽ, tư duy đúng lý và nên siêng năng tu học theo pháp môn này.

Các thiện nam, thiện nữ này sẽ đạt được công đức hơn trên rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì tất cả quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa này phát sinh.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các hữu tình ở châu Thiệm-bộ, các hữu tình ở bốn đại châu, các hữu tình ở tiểu thiên thế giới, các hữu tình ở trung thiên thế giới, các hữu tình ở đại thiên thế giới, các hữu tình ở mười phương hằng hà sa thế giới, đều phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, hoặc an trụ nơi bậc không thoái chuyển của Bồ-tát. Ý ông nghĩ sao? Thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy mà được nhiều phước đức không?

Thiên đế Thích bạch:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật bảo Kiều-thi-ca:

–Nếu các thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng vô lượng pháp môn, văn nghĩa thiện xảo thuyết giảng cho người khác bằng cách tuyên



thuyết, trình bày, khai sáng, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý để họ dễ hiểu.

Lại nói như vậy:

–Thiện nam, hãy đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này mà chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, thông thuộc rành rẽ, tư duy đúng lý và nên tin hiểu đúng đắn theo pháp môn này. Nếu tin hiểu đúng đắn rồi thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nếu tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được thì có thể chứng đắc tất cả pháp trí. Nếu chứng đắc tất cả pháp trí thì tu học tăng ích viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu tu học tăng ích viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa liền chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Kiều-thi-ca, thiện nam, thiện nữ này sẽ đạt được công đức hơn trên rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì tất cả Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tất cả Đại Bồ-tát an trụ bậc không thoái chuyển cho đến quả vị Giác ngộ cao tột, đều là do Bát-nhã ba-la-mật-đa phát sinh.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các hữu tình ở châu Thiệm-bộ, các hữu tình ở bốn đại châu, các hữu tình ở tiểu thiên thế giới, các hữu tình ở trung thiên thế giới, các hữu tình ở đại thiên thế giới, các hữu tình ở mười phương hằng hà sa thế giới, đều đến quả vị Giác ngộ cao tột. Còn có các thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng vô lượng môn văn nghĩa thiện xảo thuyết giảng cho người khác bằng cách tuyên thuyết, trình bày, khai sáng, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý để họ dễ hiểu.

Lại nói rằng:

–Thiện nam hãy đến đây, ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chí tâm lắng nghe thọ trì, đọc tụng, thông thuộc rành rẽ, tư duy đúng lý và nên tin hiểu đúng đắn pháp môn này. Nếu tin hiểu đúng đắn thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nếu tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì có thể chứng đắc tất cả pháp trí. Nếu chứng đắc tất cả pháp trí thì tu học, tăng ích viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu tu học, tăng ích viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa liền chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu các thiện nam, thiện nữ gặp một vị Đại Bồ-tát không thoái chuyển, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng vô lượng môn, văn nghĩa thiện xảo thuyết giảng cho người, bằng cách tuyên thuyết, trình bày, khai sáng, diễn giảng, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý để họ dễ hiểu.

Lại nói như vậy:

–Thiện nam lại đây, ông nên thuyết giảng điều này như trên. Kiều-thi-ca, thiện nam, thiện nữ này sẽ đạt được công đức hơn trên rất nhiều.

Lại nữa Kiều-thi-ca, các hữu tình ở châu Thiệm-bộ, các hữu tình ở bốn đại châu, các hữu tình ở tiểu thiên thế giới, các hữu tình ở trung thiên thế giới, các hữu tình ở đại thiên thế giới, các hữu tình ở mười phương hằng hà sa thế giới, đều được không thoái chuyển nơi quả vị Giác ngộ cao tột. Có các thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, dùng vô lượng môn văn nghĩa thiện xảo thuyết giảng cho người, bằng cách tuyên thuyết, trình bày, khai sáng, diễn giảng, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý để họ dễ hiểu. Trong đó có một người nói như vậy:

–Nay, tôi muốn mau chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột cứu độ các hữu tình thoát khỏi những khổ sinh tử. Nếu thiện nam, thiện nữ nào vì muốn thành tựu điều kia, thì dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo thuyết giảng Bát-nhã ba-la-mật-đa, bằng cách tuyên thuyết, trình bày, khai sáng, diễn giảng, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa lý

để họ dễ hiểu. Kiều-thi-ca, thiện nam, thiện nữ này sẽ được phước đức hơn trên rất nhiều.

Bấy giờ Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát như thế đã gần quả vị Giác ngộ cao tột. Đúng vậy, đúng vậy! Phải nên đem Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa dạy bảo, trao truyền cho vị ấy, cho đến đem trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng dạy bảo, trao truyền cho vị ấy, nên đem y phục, thức ăn uống, ngọa cụ, thuốc men tốt nhất, tùy theo sự cần dùng của vị ấy mà cúng dường các vật cá nhân khác.

Bạch Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ có thể dùng tài thí, pháp thí như vậy mà cúng dường cho vị Đại Bồ-tát kia, thì thiện nam, thiện nữ này, đạt được công đức hơn trên rất nhiều. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát đó, nhờ sự cúng dường tài thí, pháp thí như vậy, nên mau chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Khi ấy Cụ thọ Thiện Hiện bảo Thiên đế Thích:

–Lành thay, lành thay! Ông đã khuyến khích Đại Bồ-tát kia, lại có thể giữ gìn Đại Bồ-tát, cũng có thể hộ trì Đại Bồ-tát kia. Nay ông đã làm những việc của vị Thánh đệ tử Phật làm. Vì sao? Kiều-thi-ca, các vị Thánh đệ tử của tất cả Như Lai, vì muốn lợi lạc các hữu tình, nên dùng phương tiện khuyến khích Đại Bồ-tát kia, làm cho vị ấy mau chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Dùng tài thí, pháp thí cúng dường, giữ gìn, siêng năng hộ trì, giúp đỡ Đại Bồ-tát kia, làm cho vị ấy mau chóng quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì tất cả việc thù thắng sự ở thế gian của Như Lai, Thanh văn, Độc giác đều do Đại Bồ-tát kia mà được xuất hiện. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nếu không có Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột thì không có Đại Bồ-tát có thể học sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng. Nếu không có Đại Bồ-tát học sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng, thì không có Đại Bồ-tát có thể chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu không có Đại Bồ-tát chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì không có các việc thù thắng ở thế gian của Như Lai, Thanh văn, Độc giác.

Kiều-thi-ca, do có Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, liền có Đại Bồ-tát học sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng.

Do có Đại Bồ-tát học sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng, nên có Đại Bồ-tát chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Do có Đại Bồ-tát chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, có thể chấm dứt cảnh giới địa ngục, bàng sinh, ngạ quỷ, cũng làm giảm bớt chúng A-tố-lạc và tăng trưởng loài Trời, Người, còn có dòng dõi lớn Sát-đế-lợi cho đến dòng dõi lớn Cư sĩ xuất hiện ở thế gian, cũng có bốn Đại thiên vương cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ, xuất hiện ở thế gian. Lại có sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết tướng xuất hiện ở thế gian. Lại có Thanh văn, Độc giác và Vô thượng thừa, xuất hiện ở thế gian.

M